

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**    **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2022/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2022

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh  
đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT  
ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế;*

*Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 1 như sau:

“1. Quy chế này quy định về việc tuyển sinh đi học nước ngoài theo các chương trình học bổng ngân sách nhà nước do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý,

bao gồm: đối tượng, tiêu chuẩn dự tuyển, nguyên tắc và phương thức tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh và xử lý kết quả tuyển sinh.

2. Quy chế này áp dụng đối với việc tuyển sinh trung học phổ thông, cao đẳng sư phạm, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, thực tập và bồi dưỡng về ngoại ngữ ở nước ngoài.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

**“ Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Đơn vị chủ trì tuyển sinh* là cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, được giao nhiệm vụ điều hành, phụ trách các công tác liên quan đến tuyển sinh đi học nước ngoài theo các chương trình học bổng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. *Hội đồng tuyển chọn* là hội đồng do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập trên cơ sở đề xuất của đơn vị chủ trì tuyển sinh để thực hiện việc tuyển chọn ứng viên đi học nước ngoài.

3. *Học bổng ngân sách nhà nước* là học bổng quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật (sau đây gọi chung là Nghị định số 86/2021/NĐ-CP), được giao cho Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý và sử dụng.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

**“Điều 3. Đối tượng và tiêu chuẩn dự tuyển**

Đối tượng dự tuyển đi học nước ngoài là công dân Việt Nam đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 86/2021/NĐ-CP.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

**“Điều 9. Hồ sơ dự tuyển**

Hồ sơ dự tuyển đi học ở nước ngoài thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 86/2021/NĐ-CP.”

5. Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Điều 10 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 như sau:

“c) Các ủy viên Hội đồng: đại diện lãnh đạo các đơn vị liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo. Căn cứ yêu cầu cụ thể của từng chương trình học bổng, các ủy viên hội đồng có thể bao gồm đại diện các cơ quan, đơn vị khác.”;

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm đ và bổ sung điểm e khoản 3 như sau:

“a) Thống nhất nguyên tắc làm việc và các tiêu chí tuyển chọn ứng viên phù hợp với từng chương trình học bổng;

đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về kết quả tuyển chọn ứng viên;

e) Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước đối với thông tin ứng viên dự tuyển cần được bảo vệ.”;

c) Bổ sung điểm h, điểm i vào khoản 4 như sau:

“h) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thông tin trích ngang ứng viên dự tuyển so với hồ sơ dự tuyển do ứng viên và các bên liên quan cung cấp;

i) Thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Quy chế này.”

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 và bổ sung khoản 11 Điều 11 như sau:

“7. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tổ chức, thực hiện công tác tuyển sinh đi học nước ngoài và trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả tuyển chọn.

11. Thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Quy chế này.”

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

### **“Điều 12. Trình tự thực hiện dự tuyển và tuyển chọn ứng viên**

1. Trình tự thực hiện dự tuyển và tuyển chọn ứng viên theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 86/2021/NĐ-CP.

2. Hội đồng tuyển chọn tổ chức họp xét và thống nhất danh sách ứng viên đủ điều kiện trúng tuyển hoặc đạt yêu cầu sơ tuyển (đối với chương trình học bổng có sơ tuyển). Đơn vị chủ trì tuyển sinh hoàn thiện danh sách ứng viên đủ điều kiện trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt.”

8. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 2 Điều 16 như sau:

“a) Đối với ứng viên đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương được tuyển chọn đi học theo học bổng ngân sách nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp giấy triệu tập đi học nước ngoài và ra quyết định cử đi học khi có văn bản của cơ quan quản lý trực tiếp đồng ý cử ứng viên đi học nước ngoài;

b) Đối với ứng viên đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương được tuyển chọn đi học theo học bổng do phía nước ngoài đài thọ, Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi văn bản thông báo kết quả trúng tuyển đến ứng viên và cơ quan quản lý trực tiếp của ứng viên để giải quyết thủ tục đi học nước ngoài;”

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau:

**“Điều 18. Ứng viên xin rút không đi học**

1. Ứng viên đã được tuyển chọn nhưng không đi học phải có thông báo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có).

2. Ứng viên đã được tuyển chọn đi học nước ngoài nhưng không đi học sẽ không được đăng ký dự tuyển các chương trình học bổng do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý trong thời gian 01 năm kể từ ngày thông báo không đi học, trừ trường hợp có lý do bất khả kháng sẽ do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.”

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 như sau:

**“Điều 25. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo**

1. Cục Hợp tác quốc tế:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc ra thông báo tuyển sinh, tổ chức thực hiện tuyển sinh đi học nước ngoài và xử lý kết quả sau tuyển chọn đối với các dự án, đề án, chương trình học bổng theo phân công nhiệm vụ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Quy chế này và các văn bản liên quan;

b) Phối hợp với đơn vị chủ trì tuyển sinh khác thực hiện tuyển sinh đi học nước ngoài đối với các dự án, đề án, chương trình học bổng do đơn vị khác chủ trì tuyển sinh theo phân công nhiệm vụ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tổng thể, kế hoạch hàng năm và dự toán ngân sách để thực hiện các chương trình học bổng ngân sách nhà nước;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thống kê, báo cáo số liệu tuyển sinh đi học nước ngoài theo các chương trình học bổng;

đ) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xác minh chất lượng, uy tín của cơ sở giáo dục nước ngoài tiếp nhận người học.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính cân đối chỉ tiêu tuyển sinh, kế hoạch tài chính trong việc tuyển sinh đi học nước ngoài có sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Các Cục, Vụ và đơn vị khác phối hợp với đơn vị chủ trì tuyển sinh xử lý các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh đi học nước ngoài theo chức năng, nhiệm vụ được giao.”

11. Sửa đổi Phụ lục III kèm theo Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, khoản, điều và phụ lục của Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**

1. Thay thế cụm từ “Cục Đào tạo với nước ngoài” bằng cụm từ “Cục Hợp tác quốc tế” tại khoản 4 Điều 13 của Quy chế này và Điều 3 Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; thay thế cụm từ “cơ quan chủ quản” bằng cụm từ “cơ quan quản lý trực tiếp” tại Điều 24 của Quy chế này.

2. Bãi bỏ Điều 17 của Quy chế này.

3. Bãi bỏ Phụ lục I; số thứ tự 5, 6, 7, 8 của Danh mục hồ sơ cử đi học tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 30 tháng 01 năm 2023./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Văn Phúc**

**PHỤ LỤC III****MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH**

*(Kèm theo Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo*

*Thông tư số 18/2022/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 12 năm 2022*

*của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Mẫu số 01:	Bản cam kết thực hiện trách nhiệm của du học sinh (dành cho người chưa có cơ quan công tác)
Mẫu số 02:	Bản cam kết thực hiện trách nhiệm của du học sinh (dành cho người đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương)

MẪU SỐ 01

**BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BẢN CAM KẾT  
THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH**  
*(dành cho người chưa có cơ quan công tác)*

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là: ..... Sinh ngày .....

Giấy CMND/Căn cước công dân số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....

Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....

Hiện nay là: .....

Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi cam kết thực hiện đúng trách nhiệm của người được cử đi học như sau:

1. Chấp hành nghiêm túc quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập (Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ), quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.

2. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.

3. Sau khi kết thúc khóa học về nước, thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo, làm việc lâu dài theo sự điều động của Nhà nước.

4. Tôi và gia đình cam kết bồi hoàn chi phí đào tạo cho Nhà nước theo quy định hiện hành nếu tự ý bỏ học, không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp hoặc không chấp hành theo sự điều động của Nhà nước sau tốt nghiệp.

Nếu không thực hiện đúng cam kết trên đây, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý theo quy định của Pháp luật.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người cam kết

*(Ký và ghi rõ họ tên)*



**CAM KẾT CỦA GIA ĐÌNH**

Họ và tên bố (mẹ) hoặc người đại diện hợp pháp:.....

Công tác tại:.....

Địa chỉ: .....

đại diện cho gia đình du học sinh có tên trên, chúng tôi cam kết:

- Nhắc nhở, động viên du học sinh thực hiện đầy đủ trách nhiệm đã được quy định đối với du học sinh.
- Chịu trách nhiệm cùng du học sinh bồi hoàn kinh phí đã được Nhà nước cấp nếu du học sinh không thực hiện đúng cam kết.

....., ngày ..... tháng..... năm.....

Bố (mẹ) hoặc người đại diện hợp pháp

(Ký và ghi rõ họ tên)

MẪU SỐ 02

**BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BẢN CAM KẾT****THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH***(dành cho người đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương)*

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là: ..... Sinh ngày .....

Giấy CMND/Căn cước công dân số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Hiện nay là: .....

Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi cam kết thực hiện đúng trách nhiệm của người được cử đi học như sau:

1. Chấp hành nghiêm túc quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập (Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ), quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.

2. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.

3. Sau khi kết thúc khóa học về nước, thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định.

4. Tôi cam kết bồi hoàn chi phí đào tạo cho Nhà nước theo quy định hiện hành nếu tự ý bỏ học; bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc trong thời gian đào tạo; không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp; đã hoàn thành khóa học, được cấp văn bằng tốt nghiệp nhưng bỏ việc hoặc đơn phương

chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết quy định; không chấp hành sự điều động làm việc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan quản lý trực tiếp sau khi tốt nghiệp.

Nếu không thực hiện đúng cam kết trên đây, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý theo quy định của Pháp luật.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người cam kết  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Xác nhận bảo lãnh của cơ quan tuyển chọn và giới thiệu người dự tuyển:**

..... xác nhận bảo lãnh ông/bà .....,  
hiện đang là (biên chế/hợp đồng)..... của.....

Chúng tôi cam kết thực hiện trách nhiệm:

1. Tiếp nhận lại và bố trí công tác phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo sau khi tốt nghiệp ở nước ngoài về.
2. Giúp đỡ, tạo điều kiện để ông/bà có tên trên được tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi đào tạo ở nước ngoài.
3. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc yêu cầu ông/bà có tên trên thực hiện đúng những cam kết nêu trên.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Thủ trưởng/Giám đốc/Hiệu trưởng  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)